

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ CÔNG TẠI HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

SOLUTIONS TO IMPROVE THE PUBLIC INVESTMENT EFFICIENCY AT VUNG LIEM DISTRICT, VINH LONG PROVINCE

Nguyễn Văn Nguyễn¹, Trần Vũ Phong²

Tóm tắt – Đầu tư công là hoạt động đầu tư của Nhà nước nhằm phục vụ nhu cầu của xã hội, vì lợi ích chung của cộng đồng. Nghiên cứu đầu tư công được triển khai dưới góc độ ngành kinh tế mà nguồn vốn đầu tư công tác động. Bằng phương pháp thống kê mô tả và sử dụng chỉ tiêu $H_{lv(GO)}$, nghiên cứu được dùng để đánh giá hiệu quả kinh tế của nguồn vốn đầu tư cho từng ngành kinh tế và toàn bộ nền kinh tế. Nghiên cứu cho thấy đầu tư công ở huyện Vũng Liêm từ năm 2012 đến 2016 chủ yếu tập trung đầu tư cho xây dựng kết cấu hạ tầng, kể đến là ngành nông nghiệp nhưng hiệu quả đầu tư chưa tương xứng, trái lại công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, thương mại – dịch vụ chưa được quan tâm đầu tư đúng mức nhưng hiệu quả đầu tư mang lại khá cao và tương đối ổn định. Nguyên nhân là do thiếu sự tập trung nguồn lực đầu tư, quá trình đầu tư dàn trải, manh mún, chưa tìm được khâu đột phá trong từng ngành, lĩnh vực. Qua đó, khẳng định đầu tư công ở Vũng Liêm dù có hiệu quả nhưng còn nhiều hạn chế cần khắc phục. Kết quả nghiên cứu là tham chiếu hữu ích cho việc xác định khâu đột phá và đề ra giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công tại huyện.

Từ khóa: Đầu tư công, hiệu quả đầu tư công, huyện Vũng Liêm.

Abstract – Public investment is the State's investment activity to serve the society needs and community benefits. The public investment research has been carried out in terms of the

¹Viện Phát triển Nguồn lực, Trường Đại học Trà Vinh
Email: nguyenvannnguyenrdi@tvu.edu.vn

²Ban Tổ chức Huyện ủy huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

Ngày nhận bài: 28/12/2017; Ngày nhận kết quả bình duyệt: 02/3/2018; Ngày chấp nhận đăng: 11/4/2018

economic sectors, in which public investment funds have effect. By using the statistical method and $H_{lv(GO)}$, this study evaluated the economic efficiency of investment capital for each economic sector and the economy as a whole. The study found that public investment in Vung Liem district from 2012 to 2016 mainly focused on infrastructure construction, followed by agriculture, but the investment efficiency was not inadequate. On the contrary, the industries - small handicrafts, trades and services have not been properly invested but the investment efficiency was quite high and relatively stable. This is due to the lack of focus on investment resources the, investment process spreading and scattering, not found breakthrough in each sector. This shows that public investment in Vung Liem is effective, but there are many limitations to overcome. Research results are useful references for defining breakthroughs and practical solutions to improve the district's public investment efficiency.

Keywords: Public investment, public investment efficiency, Vung Liem district.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đầu tư công là lĩnh vực nghiên cứu thu hút sự quan tâm của nhiều nhà khoa học cũng như các nhà hoạch định chính sách. Có nhiều góc độ nghiên cứu hoạt động đầu tư công như theo dòng vốn, dòng dự án hay ngành kinh tế. Nghiên cứu sẽ tiếp cận đầu tư công theo góc độ ngành kinh tế mà nguồn vốn đầu tư công tác động, vì hai lý do: (1) Tính đến thời điểm này, trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long nói chung, huyện Vũng Liêm nói riêng, chưa có một nghiên cứu nào đi sâu đánh giá hiệu quả đầu tư công dưới góc độ ngành kinh tế, đây là điểm mới trong nghiên cứu. (2) Đầu

tư công với mục đích cuối cùng là phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tạo điều kiện nền tảng để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội là trọng tâm, cũng là chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước.

Huyện Vũng Liêm là một trong tám đơn vị hành chính thuộc tỉnh Vĩnh Long, có diện tích tự nhiên 309,57 km², toàn huyện có 20 xã – thị trấn, dân số 161.604 người, gần 80% hộ dân sống bằng nghề trồng lúa và vườn cây ăn trái, còn lại kinh doanh thương mại, mua bán nhỏ và ngành nghề khác [1]. Trong những năm qua, huyện đã được sự quan tâm hỗ trợ, đầu tư của Nhà nước, các cấp chính quyền bằng nhiều hình thức, góp phần làm thay đổi bộ mặt của địa phương, đặc biệt là sự cải thiện đáng kể về kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và cuộc sống nhân dân từng bước được nâng lên. Với những nguồn đầu tư xây dựng nông thôn mới, phát triển đô thị, trong đó đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, đảm bảo hiệu quả tổng hợp, tính kết nối hệ thống là một trong các khâu đột phá mà Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Vũng Liêm lần thứ XI đã xác định đến năm 2025.

Tuy nhiên, hiện nay, với chỉ đạo của Chính phủ về cắt giảm đầu tư công, đầu tư có mục tiêu và trong điều kiện ngân sách của huyện còn nhiều khó khăn, cùng với công tác huy động các tổ chức, cá nhân và dân cư đóng góp vào đầu tư công của huyện còn nhiều hạn chế, thì việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công để đầu tư vào đâu, ngành, lĩnh vực nào cho đạt hiệu quả cao là rất quan trọng nhằm vừa đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, vừa nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân. Bài viết này nhằm mục tiêu trình bày kết quả nghiên cứu trên cơ sở phân tích kết quả, hiệu quả đầu tư công tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2012 – 2016, đây chính là cơ sở khoa học cho việc đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư công tại huyện đến năm 2025.

II. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

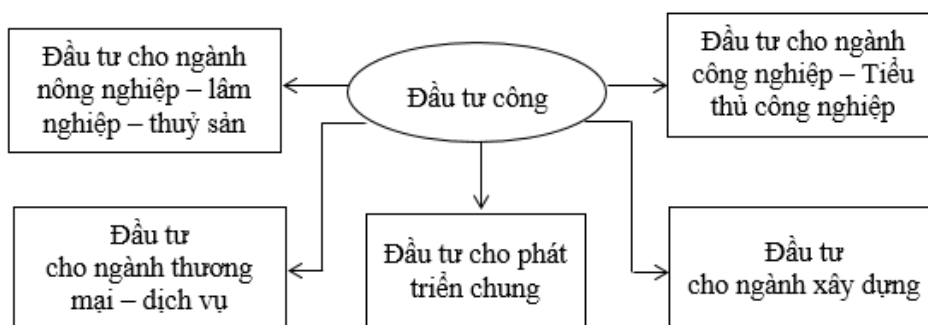
Nghiên cứu đầu tư công theo góc độ đầu tư cho phát triển các ngành trong nền kinh tế như đầu tư cho phát triển nông nghiệp; công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp; xây dựng; thương mại – dịch vụ và đầu tư phát triển chung các ngành kinh tế

(bao gồm đầu tư cho quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, dịch vụ công). Nhóm tác giả đã sử dụng hệ số $H_{IV(GO)}$ (mức tăng giá trị sản xuất so với toàn bộ vốn đầu tư phát triển, phát huy tác dụng trong kì nghiên cứu) để đánh giá hiệu quả kinh tế của đầu tư công; đánh giá hiệu quả xã hội của đầu tư công qua tỉ lệ hộ nghèo và thu nhập bình quân đầu người [2]. Tuy nhiên, nghiên cứu chưa đưa ra được khâu đột phá trong từng ngành, lĩnh vực để tập trung nguồn lực đầu tư, cũng như đề xuất giải pháp đầu ra cho sản phẩm ngành nông nghiệp đang gặp nhiều khó khăn.

Vốn đầu tư phân theo ngành kinh tế cũng được thể hiện trong các nghiên cứu [3], [4] gồm vốn đầu tư cho ngành nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Các nghiên cứu phân tích hiệu quả đầu tư công theo dòng dự án đầu tư thông qua hệ số ICOR. Tuy nhiên, ở cấp huyện thì việc sử dụng hệ số ICOR để tính hiệu quả đầu tư công là không có cơ sở tính toán, vì liên quan đến chỉ tiêu GDP.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đã giúp làm rõ hơn vấn đề về hiệu quả đầu tư công nói chung và đầu tư từ ngân sách nhà nước nói riêng. Các công trình chủ yếu sử dụng phương pháp định tính, thống kê mô tả và phân tích tổng hợp, đồng thời đánh giá được nhiều khía cạnh của hiệu quả mà đầu tư công mang lại cho phát triển kinh tế – xã hội. Nghiên cứu này sẽ kế thừa mô hình nghiên cứu của [2]–[4] tức là nội dung đầu tư công bao gồm đầu tư cho phát triển chung và bốn ngành kinh tế là nông nghiệp – lâm nghiệp – thủy sản, công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại – dịch vụ (Hình 1); sử dụng chỉ tiêu $H_{IV(GO)}$ để phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư của từng ngành kinh tế và toàn bộ nền kinh tế của huyện. Đồng thời, qua phân tích, đánh giá tình hình và kết quả, hiệu quả đầu tư, nghiên cứu sẽ đề xuất khâu đột phá đầu tư cho từng ngành kinh tế để nâng cao hiệu quả đầu tư công.

Nghiên cứu nội dung đầu tư công bao gồm nghiên cứu lượng vốn đầu tư công, phân bổ nguồn đầu tư theo lĩnh vực đầu tư, kết quả thực hiện các hoạt động đầu tư và hiệu quả kinh tế từ nguồn vốn đầu tư.



Hình 1: Nội dung đầu tư công

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

A. Phương pháp thu thập thông tin

Thông tin thứ cấp thu thập chủ yếu từ báo cáo, kế hoạch, nghị quyết của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân huyện Vũng Liêm và các ngành chuyên môn; niên giám thống kê huyện Vũng Liêm... Bên cạnh đó, nghiên cứu còn dùng phương pháp chuyên gia, thu thập ý kiến đánh giá của những người đại diện trong các lĩnh vực nghiên cứu để xác định mục tiêu, định hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư công, giúp cho quá trình nghiên cứu giảm thời gian và công sức.

B. Phương pháp phân tích thông tin

Để đánh giá hiệu quả đầu tư công cho các ngành kinh tế huyện và toàn bộ nền kinh tế, nghiên cứu dùng chỉ tiêu $H_{lv(GO)}$. Đây là chỉ tiêu thường dùng để đánh giá hiệu quả kinh tế của hoạt động đầu tư ở cấp độ ngành, địa phương và toàn bộ nền kinh tế.

$$H_{lv(GO)} = \Delta GO / I_{vPHTD}$$

[5]

Trong đó:

- ΔGO : Giá trị sản xuất tăng thêm trong kì nghiên cứu của ngành, địa phương.

- I_{vPHTD} : Vốn đầu tư phát huy tác dụng trong kì nghiên cứu của ngành, địa phương.

Chỉ tiêu $H_{lv(GO)}$ cho biết một đơn vị vốn đầu tư phát huy tác dụng trong kì nghiên cứu đã tạo ra được bao nhiêu đơn vị mức tăng giá trị sản xuất trong kì nghiên cứu cho các ngành, địa phương.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

A. Thực trạng vốn đầu tư công tại huyện Vũng Liêm

Trong những năm qua, đầu tư được đánh giá là nhân tố rất quan trọng, quyết định mức độ tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo ở Việt Nam nói chung và huyện Vũng Liêm nói riêng. Cơ cấu vốn đầu tư phân theo nguồn đầu tư (Bảng 1) cho thấy: Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước chiếm tỉ lệ rất cao, từ 97,87% đến 98,79% so với tổng vốn đầu tư và có xu hướng giảm dần qua từng năm; vốn góp dân cư, tổ chức, cá nhân đóng góp chiếm từ 0,82% đến 1,52% so với tổng vốn đầu tư và có xu hướng tăng lên; vốn nước ngoài chiếm tỉ lệ nhỏ từ 0,35% đến 0,77% và không đều. Nhìn chung, nguồn vốn đầu tư công của huyện có chuyển biến tích cực, tỉ lệ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước đang giảm dần, tỉ lệ vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước có xu hướng tăng, chứng tỏ việc huy động các nguồn lực phục vụ đầu tư công đang phát huy hiệu quả, điều này hoàn toàn phù hợp với xu thế phát triển và chủ trương cắt giảm đầu tư công của Chính phủ.

Cơ cấu vốn đầu tư công phân theo ngành kinh tế (Bảng 2) cho thấy: vốn đầu tư cho ngành xây dựng rất lớn, chiếm từ 54,7 – 64,4% so với tổng vốn đầu tư; kế đến là vốn đầu tư cho phát triển chung các ngành kinh tế chiếm từ 17,7 – 23,9% so với tổng vốn đầu tư; tiếp theo vốn đầu tư phân cho các ngành nông nghiệp – lâm nghiệp – thủy sản chiếm từ 4,9 – 10,8%, công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp chiếm 4,6 – 5,7%, thương mại – dịch vụ chiếm 3,7 – 5,8% so với tổng vốn đầu tư. Qua

Bảng 1: Vốn đầu tư công phân theo nguồn đầu tư

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm				
	2012	2013	2014	2015	2016
Tổng vốn	257.237	253.950	234.276	292.260	275.877
1. Vốn ngân sách nhà nước	254.130	250.300	230.557	287.000	270.000
Cơ cấu (%)	98,79	98,56	98,41	98,2	97,87
2. Vốn dân cư, tổ chức góp	2.200	2.637	1.927	3.019	4.200
Cơ cấu (%)	0,86	1,04	0,82	1,03	1,52
3. Vốn nước ngoài	907	1.013	1.792	2.241	1.677
Cơ cấu (%)	0,35	0,34	0,76	0,77	0,61

(Nguồn: Số liệu từ Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Vũng Liêm)

đây cho thấy vốn đầu tư công phân bố chưa hợp lí, trong đó dành nhiều nguồn vốn cho ngành xây dựng, ưu tiên đầu tư cho ngành nông nghiệp – lâm nghiệp – thủy sản, nhưng chưa quan tâm đầu tư cho ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và thương mại – dịch vụ nên ảnh hưởng đến quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện.

B. Thực trạng đầu tư công tại huyện Vũng Liêm

1) *Đầu tư cho phát triển chung của nền kinh tế*: Công tác quy hoạch được quan tâm đầu tư do các địa phương quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới, đô thị và rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Lĩnh vực văn hóa, thể dục – thể thao, thông tin liên lạc, cứu trợ xã hội và hoạt động cộng đồng, an ninh trật tự giữ mức vốn tương đối ổn định, nhằm đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt và rộng khắp, chính sách an sinh xã hội được chăm lo, môi trường chính trị - xã hội ổn định, tạo động lực phát triển kinh tế. Thực tế đầu tư cho giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế còn nặng đầu tư cơ sở vật chất, chất lượng nguồn nhân lực còn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh. Khoa học công nghệ có vai trò hết sức quan trọng cho phát triển kinh tế nhưng chưa được đầu tư đúng mức, tương tự với vốn cho bảo vệ môi trường, huyện cần đầu tư thích đáng hơn cho hai lĩnh vực này, đảm bảo cho nền kinh tế phát triển bền vững.

2) *Hiệu quả đầu tư công cho phát triển các ngành kinh tế*: Kết quả đánh giá hiệu quả đầu tư công tại huyện Vũng Liêm ở từng ngành kinh tế (Bảng 3) cho thấy một số ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân hạn chế như sau:

- *Đầu tư cho ngành nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản*

Năm 2013 – 2015, các chỉ tiêu $H_{lv(GO)} > 0$ cho thấy, nguồn vốn đầu tư công đạt hiệu quả kinh tế và giá trị sản xuất năm sau cao hơn năm trước, đặc biệt tăng đột biến vào năm 2014, đạt 1,11 lần; nếu tính theo mức đầu tư thì năm 2014 cao hơn chút ít so với năm 2013 và thấp hơn nhiều so với năm 2015 nhưng hiệu quả mang lại rất cao. Thực tế, các năm 2014 - 2015, huyện đang quyết liệt triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, mở rộng mô hình cánh đồng mẫu lớn nâng cao giá trị sản xuất; xây dựng các mô hình luân canh cây màu như bắp lai, đậu nành trên đất ruộng có hiệu quả; bưởi da xanh, sầu riêng, cam sành được mùa và giá cả ổn định; người chăn nuôi, đặc biệt chăn nuôi bò có lợi nhuận cao do nguồn cung trong nước chưa đảm bảo. Năm 2012 và 2016, nguồn đầu tư không đạt hiệu quả $H_{lv(GO)} < 0$, điều này xảy ra là do giá trị sản xuất năm 2012 giảm so với năm 2011 và năm 2016 giảm so với năm 2015. Nguyên nhân là năm 2012 giá lúa giảm ở vụ đông xuân và hè thu, vụ thu đông thời tiết thay đổi bất thường nên ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng; riêng năm 2016, do đợt hạn, mặn xảy ra đột ngột đã ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng lúa, một số loại cây ăn trái ở Thanh Bình, Quới Thiện bị ngập mặn nên chết dần, thiệt hại tương đối lớn về kinh tế, làm cho giá trị sản xuất toàn ngành giảm. Một điểm nữa làm ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư công cho ngành là vốn đầu tư cho khuyến nông, khuyến ngư còn ít; giá cả hàng hoá nông sản bất bình; kỹ thuật phòng, trị bệnh trên cây

Bảng 2: Vốn đầu tư công phân theo ngành kinh tế giai đoạn 2012-2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm				
	2012	2013	2014	2015	2016
Tổng vốn	257.237	253.950	234.276	292.260	275.877
1. Đầu tư chung	57.344	54.138	50.218	51.804	71.943
So tổng vốn (%)	22,3	21,3	21,4	17,7	23,9
2. NN - LN - TS	12.491	15.556	16.127	27.066	29.794
So tổng vốn (%)	4,9	6,1	6,9	9,3	10,8
3. CN - TTCN	12.093	11.741	13.456	13.767	14.579
So tổng vốn (%)	4,7	4,6	5,7	4,7	5,3
4. Xây dựng	165.702	161.056	141.693	182.732	150.831
So tổng vốn (%)	64,4	63,4	60,5	62,5	54,7
5. TM – DV	9.607	11.459	12.782	16.891	14.730
So tổng vốn (%)	3,7	4,5	5,5	5,8	5,3

(Nguồn: Tính toán từ số liệu của Phòng TC - KH huyện Vũng Liêm)

Bảng 3: Hiệu quả đầu tư công cho các ngành kinh tế huyện Vũng Liêm

Chỉ số	Đơn vị tính	Năm				
		2012	2013	2014	2015	2016
1. Ngành nông nghiệp – lâm nghiệp – thủy sản						
GO	Triệu đồng	3.528.926	3.543.175	3.561.016	3.589.433	3.572.554
ΔGO	Triệu đồng	-29.288	14.249	17.841	28.417	-16.879
I_{vPHTD}	Triệu đồng	12.491	15.556	16.127	27.072	29.794
$H_{lv(GO)}$	Lần	-2,34	0,92	1,11	1,05	-0,57
2. Ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp						
GO	Triệu đồng	259.885	271.970	287.368	300.104	311.405
ΔGO	Triệu đồng	11.445	12.085	15.398	12.736	11.301
I_{vPHTD}	Triệu đồng	12.093	11.741	13.456	13.767	14.579
$H_{lv(GO)}$	Lần	0,95	1,03	1,14	0,93	0,78
3. Ngành xây dựng						
GO	Triệu đồng	32.323	45.038	49.207	68.719	91.680
ΔGO	Triệu đồng	3.325	12.715	4.169	19.512	22.961
I_{vPHTD}	Triệu đồng	165.702	161.056	141.693	182.732	150.831
$H_{lv(GO)}$	Lần	0,02	0,08	0,03	0,11	0,15
4. Ngành thương mại – dịch vụ						
GO	Triệu đồng	349.712	368.597	380.462	400.780	413.998
ΔGO	Triệu đồng	8.015	18.885	11.865	20.318	13.218
I_{vPHTD}	Triệu đồng	9.607	11.459	12.782	16.891	14.730
$H_{lv(GO)}$	Lần	0,83	1,65	0,93	1,20	0,89

(Nguồn: số liệu Niên giám thống kê và Phòng TC – KH huyện Vũng Liêm)

trồng, vật nuôi còn hạn chế; tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, manh mún diễn ra phổ biến...

- Đầu tư cho ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Đầu tư công cho phát triển ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt hiệu quả khá, giá trị sản xuất tăng qua từng năm $H_{lv(GO)} > 0$, đặc biệt $H_{lv(GO)}$ tăng cao nhất năm 2014 đạt 1,14 lần. Mặc dù duy trì được chiều tăng giá trị sản xuất trong suốt giai đoạn 2012 - 2016 nhưng mức tăng đang giảm, trong khi nguồn vốn đầu tư công cho ngành tăng dần, cho thấy hiệu quả sử dụng vốn chưa thật hiệu quả. Vốn đầu tư đặt trọng tâm chủ yếu vào xử lý rác và cung cấp nước (gần 92% vốn đầu tư vào năm 2016) và sản xuất - phân phối điện năng (8% vốn đầu tư) nhưng lại thiếu tập trung cho lĩnh vực có giá trị gia tăng cao như công nghiệp chế biến. Như vậy, đầu tư công cho công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế rất đáng khích lệ, mang lại lợi ích kinh tế dài hạn và cũng là xu thế tất yếu của tiến trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá. Tuy nhiên, việc chọn lĩnh vực, khâu đột phá để đầu tư sao cho hiệu quả cao nhất và bảo đảm phát triển dài hạn vẫn chưa được quan tâm đúng mức và toàn diện, việc quy hoạch và đầu tư xây dựng nguồn nguyên liệu tại chỗ phục vụ sản xuất công nghiệp là vấn đề còn bỏ ngỏ; các loại gỗ, tre, nứa, lá dừa nước trong tự nhiên rất lớn, nhưng việc đầu tư để hình thành lĩnh vực chế biến sản phẩm từ nguồn nguyên liệu này chưa được quan tâm; vốn đầu tư cho công tác khuyến công ít, nhất là đầu tư cho công tác dạy nghề tiểu thủ công nghiệp do cơ sở vật chất, nhân lực giảng dạy chưa đảm bảo.

- Đầu tư cho ngành xây dựng

Hiệu quả đầu tư công cho ngành xây dựng, chỉ tiêu $H_{lv(GO)} > 0$ cho cả giai đoạn 2012 - 2016, giá trị sản xuất của ngành xây dựng tăng dần qua các năm và đạt hiệu quả lớn nhất năm 2016. Điều này do lượng vốn năm 2016 giảm so năm 2015 nhưng chỉ tiêu $H_{lv(GO)}$ vẫn tăng 0,04 lần, một mặt cho thấy các công trình xây dựng những năm trước đến năm 2016 đã phát huy hiệu quả đầu tư. Tuy nhiên, hiệu quả đầu tư cho ngành xây dựng từng năm trong giai đoạn 2012 - 2016, với chỉ tiêu $H_{lv(GO)}$ lần lượt là 0,02; 0,08; 0,03; 0,11; 0,15, nhìn chung là chưa cao, chưa tương xứng với vốn đầu tư bỏ ra. Một số nguyên nhân có thể thấy được: (1) Do quá trình đầu tư dàn trải và

không tuân thủ nghiêm túc quy hoạch xây dựng, thiếu tập trung cho các công trình, dự án trọng điểm, bức thiết nhất ở địa phương, nên nguồn lực bị phân tán, sử dụng kém hiệu quả; (2) Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý công trình, dự án đầu tư còn hạn chế; (3) Công tác quản lý và giám sát hoạt động đầu tư của các cơ quan quản lý chưa phát huy hiệu quả.

- Đầu tư cho ngành thương mại - dịch vụ

Chỉ tiêu $H_{lv(GO)}$ cho thấy đầu tư cho thương mại - dịch vụ mang lại hiệu quả cao, trung bình từ năm 2012 - 2016 một đồng vốn bỏ ra đầu tư thì thu về 1,1 lần mức tăng của giá trị sản xuất kinh doanh ngành thương mại - dịch vụ cao nhất trong tất cả các ngành của địa phương. Kết quả này đạt được do việc đầu tư vào lĩnh vực xúc tiến thương mại (hơn 39% vốn đầu tư) và đầu tư phát triển các loại hình chợ (14% vốn đầu tư). Bên cạnh đó, còn phải kể đến tác động của hoạt động đầu tư cho giải quyết việc làm trong những năm qua. Vì vậy, đầu tư cho phát triển thương mại - dịch vụ là hướng đi phù hợp nhằm nâng cao giá trị sản xuất cho nền kinh tế. Tuy vậy, thương mại - dịch vụ phát triển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của huyện do các hoạt động xúc tiến thương mại thiếu tính chủ động; quy hoạch phát triển hệ thống chợ còn nhiều bất cập, chợ tự phát vẫn còn nảy sinh; mối liên kết giữa sản xuất và thương mại còn yếu, vai trò của Nhà nước trong mối liên kết này hạn chế; các dịch vụ cốt lõi trong phát triển kinh tế như dịch vụ vận tải, bưu chính - viễn thông phát triển chậm, quy mô nhỏ nhưng chưa có chính sách hỗ trợ kịp thời.

3) *Hiệu quả kinh tế của nguồn vốn đầu tư công*: Xem xét hiệu quả đầu tư công ở Bảng 4 để nhìn tổng quan về hiệu quả đầu tư đối với phát triển kinh tế của huyện dưới góc độ kinh tế. Đồng vốn đầu tư công đã phát huy hiệu quả, thể hiện ở chỉ tiêu $H_{lv(GO)} > 0$ cho cả giai đoạn 2012 - 2016 nhưng nhiều biến động. Hiệu quả đầu tư cao nhất năm 2015 với $H_{lv(GO)}$ đạt 0,28; thấp nhất năm 2016 do $H_{lv(GO)}$ chỉ đạt 0,11 và vốn đầu tư cao hơn các năm 2012, 2013, 2014. Nhìn chung, hiệu quả đầu tư công cho nền kinh tế huyện như vậy là chưa cao, chưa tương xứng với vốn đầu tư, rất cần những giải pháp đầu tư hiệu quả hơn.

Bảng 4: Hiệu quả kinh tế của nguồn vốn đầu tư công

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm				
		2012	2013	2014	2015	2016
GO	Triệu đồng	4.170.846	4.228.780	4.278.053	4.359.036	4.389.637
ΔGO	Triệu đồng	45.925	57.934	49.273	80.983	30.601
I_{vPHTD}	Triệu đồng	257.237	253.950	234.276	292.260	275.877
$H_{lv(GO)}$	Lần	0,18	0,23	0,21	0,28	0,11

(Nguồn: số liệu Niên giám thống kê và Phòng TC – KH huyện Vũng Liêm)

C. Các giải pháp cơ bản nâng cao hiệu quả đầu tư công tại huyện Vũng Liêm đến năm 2025

1) *Giải pháp đầu tư cho phát triển chung của nền kinh tế*: gồm các giải pháp như sau: Về công tác cho quy hoạch: Nguyên tắc quy hoạch ngành, lĩnh vực phải bám sát vào quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH huyện; công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cần phát huy dân chủ, công khai, minh bạch. Tăng cường quản lý và giám sát thực hiện quy hoạch.

Đầu tư cho giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Tăng cường tạo điều kiện đãi ngộ tốt hơn để thu hút nguồn cán bộ chất lượng cao phục vụ công tác đào tạo cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện nhằm nâng cao chất lượng dạy nghề tại địa phương, nhất là dạy nghề tiểu thủ công nghiệp cho lao động nông thôn.

Đầu tư cho y tế: Tiếp tục đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh, nhất là ở các trạm y tế xã, đồng thời quan tâm đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn của đội ngũ y bác sĩ và các lĩnh vực chuyên môn kỹ thuật khác để đủ sức tiếp nhận, sử dụng tốt trang thiết bị y tế mới và sử dụng hiệu quả trang thiết bị y tế hiện có ở các trạm y tế và bệnh viện đa khoa huyện.

Đầu tư cho khoa học - công nghệ: Tăng cường vốn đầu tư cho phát triển khoa học - công nghệ để trở thành yếu tố then chốt tạo ra những đột phá về năng suất, chất lượng, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế. Nhà nước cần tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, đơn vị sản xuất kinh doanh tiếp cận với những công nghệ mới thông qua hội thảo giới thiệu sản phẩm, hội chợ triển lãm, tham quan mô hình sản xuất.

Đầu tư cho bảo vệ môi trường: Vận động nhân dân thu gom xử lý rác thải tại gia đình hoặc kêu gọi doanh nghiệp đầu tư thùng rác, điểm thu gom

rác và kí kết với tổ chức, cá nhân thu gom rác thải ở các điểm chợ, khu dân cư vận chuyển về bãi rác tập trung xử lý. Đầu tư công nghệ xử lý rác và tái chế rác thải, không xây dựng thêm bãi rác như hiện nay, vừa tốn quỹ đất, vừa gây ô nhiễm không khí và nguồn nước, ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân.

2) *Giải pháp đầu tư công cho phát triển các ngành kinh tế*: gồm các giải pháp như sau:

Đầu tư cho ngành nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản

Đối với huyện Vũng Liêm, đến năm 2025, sản xuất nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản, đặc biệt lĩnh vực nông nghiệp, vẫn là chủ yếu trong phát triển kinh tế chung, cho nên cần ưu tiên rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sản xuất nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2015 - 2025 trên cơ sở nhu cầu thị trường và lợi thế của huyện. Kế tiếp là tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của Trung ương, tỉnh hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi phù hợp với tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp. Tập trung đầu tư công trình và xây dựng các trạm bơm điện, hệ thống bơm tác loại nhỏ và loại lớn, phục vụ phòng chống hạn mặn. Tăng cường đầu tư cho khuyến nông, khuyến ngư, tập huấn kỹ thuật, xây dựng mô hình, hướng dẫn và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân. Hỗ trợ cây, con giống, giúp người nông dân sử dụng giống xác nhận, có chất lượng đưa vào sản xuất. Khuyến khích người chăn nuôi nuôi theo hướng tập trung, quy mô trang trại gắn với tiêm phòng và phòng ngừa dịch bệnh. Xây dựng và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại; thúc đẩy liên kết giữa nông dân - hợp tác xã, tổ hợp tác - doanh nghiệp trong đầu tư sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Đầu tư cho ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp

Quy hoạch và đầu tư xây dựng vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, trước mắt ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản mà huyện có ưu thế với nguồn nguyên liệu tại chỗ, đây là khâu đột phá cho phát triển của ngành. củng cố và nâng chất lượng hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và cung cấp thông tin, tạo điều kiện tiếp cận thị trường đầu ra hàng hoá. Tăng nguồn vốn đầu tư cho hoạt động khuyến công; tổ chức các lớp dạy nghề tiểu thủ công nghiệp tại huyện hoặc tại gia đình tùy theo điều kiện. Thông qua các trường đại học, cao đẳng tại địa phương và các tỉnh xung quanh để nhận chuyển giao và tận dụng các công trình nghiên cứu khoa học có liên quan để góp phần hỗ trợ đầu tư máy móc, trang thiết bị, kỹ thuật cho các tổ hợp tác, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất tiểu thủ công nghiệp và cấp tín dụng ưu đãi để mở rộng quy mô sản xuất đối với một số ngành nghề mà huyện có thế mạnh như chế biến cây lát, gạch – gốm. Hỗ trợ phát triển các làng nghề, ngành nghề truyền thống thông qua các chương trình quảng bá sản phẩm, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

Đầu tư cho ngành xây dựng

Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong phân cấp đầu tư với phân cấp quản lý quy hoạch, đảm bảo các chương trình, dự án thực hiện đúng quy hoạch. Thường xuyên rà soát, đánh giá lại tất cả chương trình, dự án và phân loại theo thứ tự ưu tiên thực hiện, ưu tiên bố trí vốn cho các chương trình, dự án bức xúc tại địa phương. Chú trọng công tác thẩm định năng lực chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị giám sát để thực hiện dự án, đảm bảo đúng thiết kế, dự toán, tiến độ được duyệt và chất lượng công trình. Xử phạt nghiêm đối với các đơn vị xây dựng cố tình kéo dài công trình, dự án để xin nâng tổng mức vốn đầu tư. Tranh thủ sự giám sát của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, nhân dân đối với chương trình, dự án đầu tư công. Củng cố tổ chức hệ thống quản lý ngành xây dựng từ huyện đến xã – thị trấn theo nguyên tắc “đúng chức năng, đủ nhiệm vụ, tăng quyền hạn, rõ trách nhiệm”, chú trọng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ quản lý đầu tư công.

Đầu tư cho ngành thương mại – dịch vụ

Trong quy hoạch xây dựng chợ, đặc biệt quan tâm đến việc bố trí và đầu tư cho các công trình phụ trợ như hệ thống điện, nước, hạ tầng giao thông... để thu hút nguồn vốn tư nhân vào xây dựng chợ. Tiếp tục đột phá trong công tác xây dựng và phát triển chợ, mở rộng đại lý mua bán, chợ lưu động (chợ phiên, chợ đêm) đến tận các xã nông thôn; thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ từ Ban Quản lý chợ sang mô hình doanh nghiệp hoặc hợp tác xã theo phương châm “lấy chợ nuôi chợ”, góp phần tăng thu ngân sách từ chợ và giảm áp lực ngân sách. Tập trung cho các hoạt động xúc tiến thương mại. Xây dựng thương hiệu cho một số sản phẩm hàng hoá đặc trưng của địa phương như gạch – gốm, hàng thủ công mỹ nghệ, bưởi da xanh, phục vụ xuất khẩu ra nước ngoài. Phổ biến kịp thời các thông tin kinh tế, cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trong huyện tiếp cận thông tin, thâm nhập và mở rộng thị trường. Hỗ trợ thuế, mặt bằng và cung cấp miễn phí dịch vụ công đối với các dịch vụ cốt lõi như dịch vụ vận tải, bưu chính – viễn thông nhằm thu hút nhà đầu tư vào lĩnh vực này và tăng sức cạnh tranh cho nền kinh tế.

D. Thảo luận

Nghiên cứu đạt được một số kết quả nhất định, so với các nghiên cứu [2]–[4] thì nghiên cứu này chỉ rõ hơn những mặt đạt được và hạn chế, nguyên nhân hạn chế trong đầu tư cho từng ngành kinh tế. Đặc biệt, đã xác định được các khâu đột phá cần tập trung đầu tư để nâng cao giá trị sản xuất cho nền kinh tế là ưu tiên đầu tư cho ngành thương mại – dịch vụ. Riêng trong từng ngành kinh tế, chọn khâu đột phá là tiếp tục tập trung tái cơ cấu lĩnh vực nông nghiệp, hình thành vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn gắn ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, làm tốt khâu này sẽ giải quyết cơ bản tốt đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp của người nông dân thông qua các hợp đồng thương mại; ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp thì phát triển công nghiệp chế biến với nguồn nguyên liệu tại chỗ và đào tạo nghề cho lao động nông thôn; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, tập trung các công trình bức xúc nhất, tạo nền tảng cho các ngành kinh tế khác

phát triển; chú trọng đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống chợ và hoạt động xúc tiến thương mại. Kết quả dự kiến, khi triển khai thực hiện tốt và đồng bộ các khâu đột phá này thì hiệu quả kinh tế của đầu tư công tại huyện Vũng Liêm sẽ được nâng lên.

V. KẾT LUẬN

Huyện Vũng Liêm với xuất phát điểm thấp, nền kinh tế đang có bước chuyển đổi nên đầu tư công đóng vai trò rất quan trọng để xây dựng hạ tầng cơ sở và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Huyện có nhiều chính sách liên quan đến đầu tư, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân và các thành phần kinh tế, cả tổ chức phi chính phủ tham gia vào lĩnh vực đầu tư công nhằm huy động mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế của địa phương. Về cơ bản, lượng vốn đầu tư cho các ngành kinh tế tương đối khá, nhưng chủ yếu tập trung cho ngành xây dựng, trong đó vốn đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi, giao thông chiếm tỉ trọng lớn; ngành nông nghiệp – lâm nghiệp – thủy sản được ưu tiên đầu tư so công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và thương mại – dịch vụ.

Hiệu quả kinh tế của nguồn vốn đầu tư các ngành kinh tế có sự chênh lệch khá rõ ràng, đầu tư cho ngành thương mại – dịch vụ mang lại giá trị sản xuất tương đối cao và ổn định; trong khi ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp có giá trị sản xuất tăng khá nhưng đang giảm, thiếu bền vững; ngành nông nghiệp – lâm nghiệp – thủy sản khó tính toán hiệu quả kinh tế chính xác do chịu ảnh hưởng nhiều bởi yếu tố thời tiết, khí hậu; ngành xây dựng chiếm phần lớn vốn đầu tư công nhưng hiệu quả kinh tế đem lại chưa tương xứng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đầu tư công góp phần làm tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, giảm tỉ lệ hộ nghèo và tăng thu nhập bình quân đầu người. Tuy nhiên, đầu tư công vẫn còn hạn chế như đầu tư dàn trải, thiếu trọng tâm; sử dụng vốn đầu tư chưa thật hiệu quả; trình độ cán bộ làm công tác quản lý dự án chưa cao... Qua đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp có thể áp dụng để nâng cao hiệu quả đầu tư công tại huyện Vũng Liêm đến năm 2025, trong đó xác lập vai trò của Nhà nước trong quản lý và thực hiện đầu tư công.

Những giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư công tại huyện Vũng Liêm nêu trên là rất cơ bản,

chưa giải quyết được toàn diện và chi tiết các khâu đột phá trong đầu tư công của từng ngành kinh tế và toàn bộ nền kinh tế, đây cũng là hạn chế mà nghiên cứu tiếp theo có thể tiếp tục phát triển. Nghiên cứu phản ánh nội tại hiệu quả đầu tư công ở huyện Vũng Liêm thời gian qua, do vậy trong tương lai cần phải tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, bổ sung hoàn chỉnh hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cục Thống kê Vĩnh Long. *Niên giám Thống kê huyện Vũng Liêm năm 2016*; 2016.
- [2] Nguyễn Phương Lê, Trần Thị Như Ngọc, Phạm Thị Thanh Thúy, Chu Quý Minh. Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư công cho phát triển kinh tế huyện Sơn Động – tỉnh Bắc Giang. *Tạp chí Khoa học và Phát triển, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội*. 2010;3:538–548.
- [3] Hồ Ngọc Hy. Hiệu quả vốn đầu tư phát triển ở tỉnh Quảng Trị. *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế*. 2007;350:57–63.
- [4] Nguyễn Hoàng Anh. Hiệu quả quản lý đầu tư công ở TP. Hồ Chí Minh: Vấn đề và Giải pháp [Luận văn Thạc sĩ]. Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh; 2008.
- [5] Nguyễn Bạch Nguyệt Từ Quang Phương. *Giáo trình Kinh tế Đầu tư, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*. vol. 152. Hà Nội: Nhà Xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân; 2007.